

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2019/HS-ST
Ngày: 29-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Thanh Giang.

Ông Trần Hà Bắc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy tham gia phiên tòa:
Ông Trần Văn Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 93/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Ngô Văn SX - Sinh năm 1982; tại xã G1, huyện G, tỉnh N; nơi cư trú: Xóm L, G1, huyện G, tỉnh N; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn L (đã chết) và bà Phạm Thị A, sinh năm 1956; có vợ là Phạm Thị S (đã ly hôn), chưa có con; tiền án: 01: Ngày 26/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy xử phạt 33 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ra trại ngày 22/10/2018; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/8/2019; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Giao Thủy.

- Người chứng kiến:

1. Anh Vũ Văn D, sinh năm 1984; địa chỉ: Xóm L, xã G1, huyện G, tỉnh N.
2. Anh Phạm Văn K, sinh năm 1978; địa chỉ: Xóm Đ, xã G1, huyện G, tỉnh N.
3. Ông Lâm Văn H, sinh năm 1964; địa chỉ: Xóm Q, xã G1, huyện G, tỉnh N.

4. Bà Phạm Thị A, sinh năm 1956; địa chỉ: Xóm L, xã G1, huyện G, tỉnh N.

Tại phiên tòa có mặt bị cáo S1 và bà A; những người chứng kiến còn lại đều vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 13/8/2019, tổ công tác phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực đường dong thuộc xóm L, xã G1, huyện G phát hiện Ngô Văn SX đang đứng trước cửa nhà có biểu hiện nghi vấn cất giấu trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra SX, quá trình kiểm tra SX đã tự giác lấy trong túi quần đùi bên phải đang mặc 01 gói nhỏ được gói bằng nilong màu đen bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng giao nộp cho tổ công tác. Ngô Văn SX khai đó là gói Heroine cất giấu để sử dụng cho bản thân được niêm phong ký hiệu S. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của SX 01 điện thoại di động nhãn hiệu MEIZU, 01 chứng minh nhân dân mang tên Ngô Văn SX và 500.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nhà nơi Ngô Văn SX đang ở còn thu giữ tại phòng khách trên bàn uống nước 01 ấm chuyên sứ đường kính khoảng 10cm x 10cm, trong ấm chuyên có 05 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc, trong các gói đều có chứa chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu S1; thu giữ trong phòng ngủ của SX tại kẽ riđô 01 túi nilong màu trắng có đường kính 7cm x 15cm, bên trong túi có đựng 22 gói nhỏ, các gói đều được gói bằng giấy bạc màu trắng bên trong các gói đều chứa chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu S2. Ngô Văn SX khai nhận tất cả các gói trên đều là Heroine của SX cất giấu để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra còn thu giữ của SX 01 ấm chuyên sứ đường kính khoảng 10cm x 10cm và 01 riđô màu nâu vàng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 13/8/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy đã tiến hành trưng cầu giám định đối với số ma túy đã thu giữ.

Tại bản kết luận giám định số 801/GĐKTHS ngày 14/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong 03 (ba) phong bì thư được niêm phong ký hiệu S, S1 và S2 gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu S: 0,171 gam. Tổng khối lượng mẫu S1: 0,465 gam. Tổng khối lượng mẫu S2: 2,104 gam.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy, cũng như tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 93/CT-VKS ngày 14/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy truy tố bị cáo Ngô Văn SX về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi cất giấu trái phép 2,740 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Như vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Văn SX phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Ngô Văn SX từ 24 đến 30 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định; 01 âm chuyên sứ đường kính 10cm x 10cm; 01 riđô màu nâu vàng dùng để cất giấu ma túy không có giá trị. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có thu nhập ổn định, nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Bị cáo Ngô Văn SX nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được miễn hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 13/8/2019 tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực xóm L, xã G1 phát hiện bắt quả tang Ngô Văn SX có hành vi cất giấu trái phép 28 gói Heroine có tổng khối lượng 2,740 gam bị cáo khai mua về để sử dụng cho bản thân. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức ma túy là hiểm họa của mỗi gia đình và cộng đồng xã hội là một trong những nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội, gia tăng tội phạm hình sự, xâm phạm tới đạo đức và sức khỏe con người. Bị cáo biết việc làm của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của ma túy và đã từng phải chấp hành án phạt tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nhưng bị cáo không

lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn cố ý thực hiện hành vi đi mua ma túy về để sử dụng cho bản thân dẫn đến phạm tội. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc buộc bị cáo phải tập trung cải tạo một thời gian để giáo dục riêng đối với bị cáo và đáp ứng công tác đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[3] Khi quyết định hình phạt, HĐXX xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mẹ bị cáo có đơn trình bày điều kiện gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận; do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản và thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định, 01 âm chuyên sứ và 01 riđô màu nâu vàng dùng để cất giấu ma túy không còn giá trị sử dụng.

Về nguồn gốc số Heroine của Ngô Văn SX có để cất giấu: Sáng khai mua của một người thanh niên không biết tên, tuổi, địa chỉ ở khu vực chợ xã G2, huyện G, với giá là 1.000.000 đồng. Quá trình điều tra không xác định được người đã bán Heroine cho SX nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với số tiền 500.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam, 01 điện thoại di động nhãn hiệu MEIZU và 01 chứng minh nhân dân mang tên Ngô Văn SX. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của SX không liên quan gì đến hành vi phạm tội nên Cơ quan CSĐT đã trả lại cho gia đình SX là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn SX phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Ngô Văn SX 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/8/2019.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định, 01 ăm chuyên sùr và 01 riđô màu nâu vàng.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 15/10/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Ngô Văn SX phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Ngô Văn SX có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Giao Thủy;
- Công an huyện Giao Thủy;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thanh Lâm